

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4- NGHỆ AN**

Bản án số: 36/2025/HS-ST

Ngày: 25/9/2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANHQUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4- NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Nghệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền, Thư ký TAND khu vực 4- Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Nghệ an tham gia phiên toà:

Bà Trần Thị Thuý Nga, Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Đình C; Tên gọi khác: Không; Số CCCD: 040064032337 Giới tính: Nam; Sinh ngày: 28/10/1964, tại: phường H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khối B, phường H (trước đây là phường Q, thị xã H), tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 7/10; Con ông: Hoàng Đình Đ, (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị C1 (đã chết); Anh chị em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ năm; Vợ: Hồ Thị L, sinh năm 1966; Con: Có 02 người, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền sự, tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 14/12/2018, Công an thị xã H (cũ), tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17/QĐ - XPHC). Đã nộp phạt ngày 14/12/2018. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/8/2025 đến ngày 27/8/2025.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/8/2025 cho đến ngày 26/10/2025 tại phường H, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Nguyễn Viết L1; Tên gọi khác: Không; Số CCCD: 040067003413; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 15/5/1967, tại: phường H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khối T, phường H (trước đây là phường Q, thị xã H), tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 7/10; Con ông: Nguyễn Viết Y, sinh năm 1936 và con bà: Vũ Thị O, sinh năm 1938; Anh chị em ruột: Có 07 người, bị cáo là con thứ tư; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh

năm 1973; Con: Có 03 người, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 29/01/2016, Công an thị xã H (cũ), tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ - XPHC). Đã nộp phạt ngày 28/01/2016. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/8/2025 đến 27/8/2025. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/8/2025 đến ngày 27/8/2025.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/8/2025 cho đến ngày 26/10/2025 tại phường H, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

3. Nguyễn Bá D; Tên gọi khác: Không; Số CCCD: 040078077923; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 28/11/1978, tại: phường H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khối B, phường H (trước đây là phường Q, thị xã H), tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Nguyễn Bá C2, sinh năm 1949 và con bà: Nguyễn Thị D1, sinh năm 1955; Anh chị em ruột: Có 07 người, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị L2, sinh năm 1981; Con: Có 04 người, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền sự, tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 30/11/2016, bị Toà án nhân dân thị xã Hoàng Mai (cũ), tỉnh Nghệ An xử phạt tiền 12.000.000 đồng (theo bản án số 79/2016/HSST). Đã chấp hành xong hình phạt ngày 10/5/2017; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/8/2025 đến ngày 27/8/2025.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/8/2025 cho đến ngày 26/10/2025 tại phường H, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

4. Nguyễn Viết T1; Tên gọi khác: Không; Số CCCD: 040077024341; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 10/10/1977, tại: phường H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khối B, phường H (trước đây là phường Q, thị xã H), tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Nguyễn Viết T2, sinh năm 1954 và con bà: Nguyễn Thị T3, sinh năm 1955; Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1976; Con: Có 03 người, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/8/2025 đến ngày 27/8/2025.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/8/2025 cho đến ngày 26/10/2025 tại phường H, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

5. Nguyễn Duy C3; Tên gọi khác: Không; Số CCCD: 040069011706; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 15/6/1969, tại: phường H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khối B, phường H (phường Q, thị xã H), tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 7/10; Con ông:

Nguyễn Duy Đ1 (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị T4 (đã chết); Anh chị em ruột: Có 07 người, bị cáo là con thứ bảy; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; Con: Có 04 người, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1999; Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/8/2025 đến ngày 27/8/2025.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/8/2025 cho đến ngày 26/10/2025 tại phường H, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 23/8/2025, Nguyễn Duy C3 tổ chức uống rượu tại lán trại của C3 và có sự tham gia của Hoàng Đình C, Nguyễn Viết L1, Nguyễn Bá D, Nguyễn Viết T1 cùng anh Nguyễn Bá S, sinh năm 1975 (trú tại khối T, phường H, tỉnh Nghệ An), Nguyễn Bá T5 sinh năm 1984, Nguyễn Bá S1 sinh năm 1974 (đều trú tại phường H, tỉnh Nghệ An). Trong lúc ngồi uống rượu thì Nguyễn Bá D có vay của anh Nguyễn Bá S số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) và Nguyễn Viết T1 có vay của anh Nguyễn Bá S số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) để trả nợ tiền cá và mua tôm giống. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, sau khi ăn uống xong thì anh S, S1, T5 đi về. Lúc này còn lại T1, D, L1, C ở lại lán trại của C3 và cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bài tiến lên M, thắng thua bằng tiền. Sau đó các đối tượng vào trong lán trại của C3 ngồi và lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân màu đỏ có sẵn ở trong lán trại xuống đánh bạc với nhau. Các đối tượng đánh bạc không có ai thu tiền hồ và không phân công ai canh gác, cảnh giới. Nguyễn Duy C3 không tham gia đánh bạc mà ngồi xem C, L1, D, T1 đánh bạc một lúc thì C hỏi vay tiền đánh bạc nên C3 cho C vay số tiền 500.000đ rồi C3 đi về nhà còn C, L1, D, T1 tiếp tục ngồi đánh bạc với nhau. Khoảng 30 phút sau, C3 quay lại lán trại thì C, L1, D, T1 vẫn đang ngồi đánh bạc với nhau. Cần ngồi trên ghế tiếp tục xem các đối tượng đánh bạc.

Với hình thức như trên, các đối tượng đánh bạc đến 22 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an tỉnh N bắt quả tang, thu giữ tại chiều bạc số tiền 3.700.000 đồng (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng), 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài màu đỏ, thu giữ của Nguyễn Bá D số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) ở trong túi quần sau bên phải; thu giữ của Nguyễn Viết T1 số tiền 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng) ở trong túi quần trước bên trái và số tiền 240.000 đồng (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng) ở trong túi quần sau bên phải; thu giữ của Hoàng Đình C số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) ở trong túi quần sau bên phải. Tổng số tiền thu giữ của các đối tượng là 10.340.000 đồng (Mười triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra đã chứng minh được số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc cụ thể như sau:

- Nguyễn Bá D mang theo số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), sử dụng toàn bộ số tiền 2.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, D đánh thua 1.100.000 đồng, còn lại 900.000 đồng D để 300.000 đồng ở trên chiếu bạc và 600.000 đồng D cất vào túi quần sau bên phải. Tại thời điểm bắt quả tang D bị thu giữ 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

- Nguyễn Văn T6 mang theo số tiền 240.000 đồng (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng) vay của anh S 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), T6 sử dụng toàn bộ số tiền 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng) vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc T6 thắng số tiền 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng). Số tiền đánh bạc T6 cất vào trong túi quần trước bên trái 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng) và cất trong túi quần sau bên phải số tiền 240.000 đồng (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng). Số tiền còn lại là 800.000 đồng (T7 trăm nghìn đồng) để ở vị trí ngồi trên chiếu bạc. Tại thời điểm bắt quả T6 bị thu giữ số tiền 3.040.000 đồng (Ba triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Hoàng Đình C mang theo số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), khi bắt đầu đánh bạc Chiến vay của C3 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Quá trình đánh bạc C sử dụng số tiền 2.500.000 đồng để đánh bạc. Tại thời điểm bắt quả tang C bị thu giữ số tiền là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) để ở trong túi quần sau bên phải.

- Nguyễn Viết L1 mang theo số tiền hơn 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) (L1 không nhớ cụ thể là bao nhiêu) và sử dụng toàn bộ số tiền vào mục đích đánh bạc. Tại thời điểm bắt quả tang L1 đang bị thua hết số tiền mang đi.

Như vậy, qua điều tra chứng minh được tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc bao gồm số tiền thu tại chiếu bạc là 3.700.000 đồng (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng) và số tiền thu giữ của Nguyễn Bá D 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng); số tiền thu giữ của Nguyễn Viết T1 3.040.000 đồng (Ba triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng); số tiền thu giữ của Hoàng Đình C 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Như vậy, tổng số tiền các đối tượng đã sử dụng để đánh bạc là: 8.340.000 đồng (Tám triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng).

Nguyễn Duy C3 không tham gia đánh bạc cùng các đối tượng nhưng đã có hành vi cho các đối tượng đánh bạc trái phép tại lán trại của mình và có hành vi cho Hoàng Đình C vay số tiền 500.000 đồng để đánh bạc. Vì vậy, C3 phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Đánh bạc cùng với các đối tượng Hoàng Đình C, Nguyễn Viết L1, Nguyễn Bá D, Nguyễn Viết T1 với vai trò đồng phạm giúp sức.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 31/QĐ-VKSKV4 ngày 11/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Nghệ An đã truy tố các bị cáo Hoàng Đình C, Nguyễn Viết L1, Nguyễn Bá D, Nguyễn Viết T1, Nguyễn Duy C3 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Bá D từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Hoàng Đình C từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Viết L1 từ 20.000.000đ đến 22.000.000đ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Viết T1 từ 20.000.000đ đến 22.000.000đ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Duy C3 từ 12.000.000đ đến 15.000.000đ.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 8.340.000đồng.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Đình C 2.000.000đ

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban T8; Buộc các bị cáo Nguyễn Bá D, Nguyễn Viết L1, Nguyễn Viết T1, Nguyễn Duy C3 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị Cáo Hoàng Đình C được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa các bị cáo: Nguyễn Bá D, Hoàng Đình C, Nguyễn Viết L1, Nguyễn Viết T1, Nguyễn Duy C3 khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Lời nói sau cùng của các bị cáo thấy hành vi phạm tội là sai trái, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu được và các tài liệu khác có tại hồ sơ. Có căn cứ kết luận: Vào khoảng 22 giờ ngày 23/8/2025 tại nhà của Nguyễn Duy C3, Nguyễn Bá D, Hoàng Đình C, Nguyễn Viết L1 đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức tiến lên miền nam. Tổng số tiền chứng minh các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc và phải chịu trách nhiệm hình sự là 8.340.000 đồng. Nguyễn Duy C3 không tham gia đánh bạc nhưng đã cho các bị cáo sử dụng nhà của mình để đánh bạc, C3 còn cho Hoàng Đình C vay 500.000đ để đánh bạc, nên bị cáo C3 phạm tội “Đánh bạc” với vai trò đồng phạm giúp sức. Hành vi của các bị cáo phạm tội: “Đánh bạc”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 như Quyết định truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Quá trình phạm tội, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến đạo đức lối sống và gây mất trật tự trị an trên địa bàn, là loại tội phạm làm nảy sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần xử lý nghiêm để giáo dục đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, đồng phạm mang tính chất giản đơn. Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nguyễn Bá D có nhân thân: Ngày 30/11/2016, bị Toà án nhân dân thị xã Hoàng Mai (cũ), tỉnh Nghệ An xử phạt tiền 12.000.000 đồng (theo bản án số 79/2016/HSST). Đã chấp hành xong hình phạt ngày 10/5/2017. Không coi đó là bài học mà tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên bị cáo Nguyễn Bá D phạm tội có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, tham gia ủng hộ quỹ người nghèo năm 2023, 2024, có mẹ Nguyễn Thị D1 có công với cách mạng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng hình phạt của bị cáo D cao hơn các bị cáo khác.

Bị cáo Hoàng Đình C phạm tội có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xem xét các tình tiết giảm nhẹ cũng

như vai trò của bị cáo, cần áp dụng mức hình phạt của bị cáo C thấp hơn bị cáo D và cao hơn các bị cáo L1, T1, C3.

Bị cáo Nguyễn Bá D, Hoàng Đình C phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội, mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe để các bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Thời gian tạm giữ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Nguyễn Bá D, Hoàng Đình C mỗi bị cáo bị tạm giữ 03 ngày bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn nên không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Viết L1 phạm tội có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bố mẹ được tặng thưởng huy chương, huân chương kháng chiến hạng nhì là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Viết T1 phạm tội có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Viết L1, Nguyễn Viết T1 phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc ít nên cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ răn đe để các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Duy C3 phạm tội có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có bố mẹ được tặng thưởng huân chương kháng chiến là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo C3 tham gia đánh bạc với vai trò đồng phạm giúp sức, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 1 Điều 51 nên cần áp dụng Điều 54 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền cũng đủ răn đe và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về vật chứng:

- 01 (một) bộ bài Tú lơ khơ (màu đỏ) loại 52 quân bài là công cụ phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 8.340.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần phải tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Trả lại 2.000.000đ cho bị cáo Hoàng Đình C, đây là số tiền không sử dụng vào việc đánh bạc.

[6] Án Phí: Buộc các bị cáo: Nguyễn Bá D, Nguyễn Viết L1, Nguyễn Viết T1, Nguyễn Duy C3 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Hoàng Đình C là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên bị cáo C được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Bá D** 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Nhưng được trừ 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 11 (Mười một) tháng 21 (Hai mươi một ngày) ngày cải tạo không giam giữ.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: **Hoàng Đình C** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Nhưng được trừ 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 08 (Tám) tháng 21 (Hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự- Công an tỉnh N nhận được Quyết định thi hành án.

Giao các bị cáo: Nguyễn Bá D, Hoàng Đình C cho UBND phường H, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i s khoản 1, khoản 2 (Đối với L1) Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Viết L1, Nguyễn Viết T1** mỗi bị cáo 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Duy C3** 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) bộ bài Tú lơ khơ (màu đỏ) loại 52 quân màu đỏ (Đặc điểm các vật chứng trên có tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Phòng thi hành án Dân sự khu vực 4- Nghệ An hồi 14 giờ 00 phút, ngày 11/9/2025).

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 8.340.000đ (Tám triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Đình C số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng.)

(Hiện đang tạm gửi tại phòng G- kho bạc Nhà nước khu vực XI theo biên bản giao nhận tài sản số 03/2025/BBBG-PGD20 ngày 25/7/2025).

3. Về Án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban T8; Buộc các bị cáo: Nguyễn Bá D, Nguyễn Viết L1, Nguyễn Viết T1, Nguyễn Duy C3 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Đình C

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND KV 4 – Nghệ An;
- CQCSĐT- CA tỉnh Nghệ An;
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND P. Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS,VP.

Trần Thị Nghệ

